TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YT** TỈNH BG Bản án số: **37**/2020/DS-ST Ngày: 30/9/2020 *"V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT TỈNH BG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Minh Đôn.

2. Ông Đỗ Ngọc Thắng

Thư ký phiên toà: Bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Toà án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST- DS ngày 08 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn Đ** - Sinh năm 1991. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn PT, xã TT, huyện VB, tỉnh NĐ.

* Bị đơn: **Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG** - Do bà Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện. Ủy quyền cho anh Lương Ngọc T.

Địa chỉ: Thôn YB, xã HV, huyện YT, Tỉnh BG.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Lương Ngọc T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn YB, xã HV, huyện YT, Tỉnh BG. (Có mặt)

2. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn PT, xã TT, huyện VB, tỉnh NĐ.

Chị Phạm Thị L ủy quyền cho anh Phạm Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/7/2020, bản tự khai ngày 14/8/2020 những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của nguyên đơn anh Phạm Văn Đ, Lời khai của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và trong quá trình xét xử nội dung vụ án như sau:

*** Nguyên đơn anh Phạm Văn Đ trình bày:** Anh biết Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG - Do bà Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện thông qua thông tin đăng tải trên mạng. Sau đó anh có liên hệ với chị Nguyễn Thị Mai H và có đặt mua 10 con bò giống với tổng giá trị là 200.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, ngày 25/2/2020 hai bên ký hợp đồng. Đại diện bên A là Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG - Do bà Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện, bên B là anh Phạm Văn Đ. Nội dung và các điều khoản khác được hai bên ghi rõ trong hợp đồng và thỏa thuận rõ ngày 24/3/2020 bên A phải giao đầy đủ số lượng hàng. Cùng ngày 25/2/2020 anh đã đặt cọc cho bên A số tiền là 40.000.000 đồng, có viết giấy biên nhận do chị Hoa ký xác nhận. Khi đến hạn giao hàng phía công ty của chị Hoa không giao hàng cũng không trả tiền đặt cọc cho anh.

Nay anh yêu cầu Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG - Do chị Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện phải trả cho anh số tiền là 40.000.000 đồng và yêu cầu tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 13.000.000 đồng và tiền lãi suất của số tiền chậm trả theo hợp đồng 0,75%/tháng tính từ ngày 25/2/2020.

* Bị đơn Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG - Do chị Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện trình bày:

Chị thành lập Công ty TNHH một thành viên giống gà YT vào khoảng năm 2011, có giấy phép kinh doanh, con dấu và mã số thuế. Công ty do chị làm giám đốc. Chồng chị không liên quan gì đến công ty này. Công ty của chị hoạt động kinh doanh về con giống, thuốc thú y và cám chăn nuôi. Chị biết anh Phạm Văn Đ là do chị vào hội chăn nuôi trâu bò toàn quốc vì thế anh Đ biết công ty của chị và liên lạc với chị thỏa thuận việc mua con giống (bò). Ngày 25/2/2020 giữa chị và anh Đ đã ký với nhau 01 hợp đồng, nội dung hợp đồng là mua bò 3B, số lượng là 20 con giá là 20.000.000 đồng/con. Trị giá hợp đồng là 200.000.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng thì anh Đ có đặt cọc trước là 40.000.000 đồng và chị đã viết cho anh Đ 01 biên lai nhận tiền. Hai bên thỏa thuận thời hạn giao hàng là ngày 24/3/2020. Tuy nhiên do sự cố dịch bệnh các nước đóng cửa nên công ty không nhập được bò nên không giao hành được cho anh Đ theo hợp đồng đã ký kết. Sau đó chị có liên lạc với anh Đ lên để trả tiền nhưng anh Đ không lên mà lại còn dùng tin nhắn điện thoại nói xấu chị trên mạng xã hội làm ảnh hưởng đến công ty của chị.

Nay anh Đ đòi lại số tiền đã đặt cọc, chị đại diện cho công ty đồng ý trả. Ngoài ra anh Đ còn yêu cầu công ty phải trả tiền phạt là 13.000.000 đồng và trả tiền lãi theo mức lãi suất là 0,75%/tháng từ ngày 25/2/2020, chị không đồng ý vì L do không có thỏa thuận lãi trong hợp đồng và thỏa thuận trực tiếp giữa hai bên.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Phạm Thị L trình bày**:

Chị có biết việc chồng chị là anh Phạm Văn Đ có ký hợp đồng vào ngày

25/2/2020 về việc mua bò giống với Công ty TNHH một thành viên giống gà YT - Do chị Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện. Toàn bộ quá trình thỏa thuận, ký hợp đồng và đặt cọc như chồng chị đã trình bày trong bản tự khai là đúng. Nay chị yêu cầu Công ty TNHH một thành viên giống gà YT - Do chị Nguyễn Thị Mai H, giám đốc đại diện phải trả lại số tiền là 40.000.000 đồng và yêu cầu tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 13.000.000 đồng và tiền lãi suất của số tiền chậm trả theo hợp đồng 0,75%/tháng tính từ ngày 25/2/2020.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lương Ngọc T trình bày:** Anh là chồng chị Nguyễn Thị Mai H. Việc thành lập Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, lĩnh vực hoạt động của công ty như vợ anh đã trình bày là đúng. Anh cũng được biết vào ngày 25/2/2020 vợ anh đại diện cho công ty có ký hợp đồng với anh Phạm Văn Đ về việc mua bò giống và đã nhận 40.000.000 đồng tiền đặt cọc và có viết giấy biên nhận. Tuy nhiên việc công ty không giao hàng được cho anh Phạm Văn Đ theo hợp đồng hai bên đã ký kết là do dịch bệnh. Nay anh Đưc yêu cầu Công ty TNHH một thành viên giống gà YT phải trả lại số tiền là 40.000.000 đồng và yêu cầu tiền phạt cọc do vi phạm hợp đồng là 13.000.000 đồng và tiền lãi suất của số tiền chậm trả theo hợp đồng 0,75%/tháng tính từ ngày 25/2/2020 anh cũng đồng ý trả nhưng phải chờ kết luận của công an về việc anh Đ đưa thông tin sai lệch của vợ anh lên mạng xã hội.

Tại phiên tòa anh Phạm Văn Đ giữ nguyên nội dung đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH một thành viên giống gà YT - Do chị Nguyễn Thị Mai H giám đốc đại diện phải trả cho anh số tiền đã đặt cọc là 40.000.000 đồng và yêu cầu tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 13.500.000 đồng. Anh Phạm Văn Đ xin rút yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH một thành viên giống gà YT là anh Lương Ngọc T không đồng ý trả tiền theo yêu cầu của nguyên đơn với L do đến nay Công ty TNHH một thành viên giống gà YT vẫn đang tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký với anh Phạm Văn Đ.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng của Toà án trong quá trình thụ L cũng như giải quyết vụ án và sự chấp hành pháp luật của các đương theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định về tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, Điều 71, Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình được qui định tại các điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 430, Điều 434; Điều 440 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; 273; khoản 2 Điều 244; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Công ty TNHH một thành viên giống gà YT - Do chị Nguyễn Thị Mai H giám đốc đại diện và anh Lương Ngọc T phải trả cho anh Phạm Văn Đ 40.000.000 đồng tiền đặt cọc và 13.500.000 đồng tiền phạt do vi phạm hợp đồng. Tổng cộng là 53.500.000 đồng. Đình chỉ giải quyết yêu cầu tính lãi của anh Phạm Văn Đ.

- Về án phí: Chị Hoa, anh T phải chịu 2.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Anh Phạm Văn Đ khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện YT giải quyết về quan hệ đòi tài sản liên quan đến hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG. Mặc dù trong hợp đồng đã ký kết giữa các bên có thỏa thuận về nơi giải quyết tranh chấp là tòa kinh tế - Tòa án tỉnh BG. Tuy nhiên đây là tranh chấp dân sự. Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG có địa chỉ tại Thôn YB, xã HV, huyện YT, Tỉnh BG. Nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án cấp huyện quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện YT giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa chị Hoa và chị L vắng mặt nhưng đã có giấy ủy quyền. Căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh chị Hoa, chị L.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Đ: Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận mua bán hàng hóa cụ thể là mua bán bò 3B giữa anh Phạm Văn Đ và Công ty TNHH một thành viên giống gà YT - Do chị Nguyễn Thị Mai H giám đốc đại diện là đúng sự thật. Hai bên đã có thỏa thuận và ký kết với nhau "Hợp đồng mua con giống" vào ngày 25/2/2020. Các điều khoản các bên đã ký với nhau trong hợp đồng ngày 25/2/2020 phù hợp với quy định tại các điều 430; 431;

433; 434; 435; 436 và 418 Bộ luật dân sự, không trái đạo Đ xã hội. Do vậy hợp đồng có hiệu lực thi hành.

Quá trình thực hiện hợp đồng Anh Phạm Văn Đ đã thực hiện đúng về thời gian thanh toán theo điều IV của hợp đồng. Sau khi ký hợp đồng anh Phạm Văn Đ đã giao cho chị Hoa là đại diện công ty số tiền 40.000.000 đồng có giấy biên lai nhận tiền. Tuy nhiên Công ty TNHH giống gà YT đã vi phạm về thời gian giao hàng cụ thể: Hai bên có thỏa thuận với nhau trong hợp đồng về thời gian giao hàng chậm nhất là ngày 24/3/2020. Nhưng đến thời hạn trên phía Công ty TNHH một thành viên giống gà YT không giao được hàng cho anh Phạm Văn Đ, không thông báo L do cũng như không trả lại tiền đặt cọc. Như vậy đã vi phạm về thời gian giao hàng quy định tại Điều III của hợp đồng.

Đến nay anh Phạm Văn Đ yêu cầu Công ty TNHH giống gà YT phải trả số tiền 40.000.000 đồng và 13.500.000 đồng tiền phạt do vi phạm hợp đồng. Trong quá trình giải quyết vụ kiện, chị Hoa là đại diện cho công ty đồng ý trả toàn bộ số tiền trên cho anh Đ nhưng phải chờ kết luận của cơ quan công an về việc anh Đ đã đưa thông tin sai lệch của chị lên mạng xã hội làm ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Đối với ý kiến trên của chị Hoa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc anh Đ có tự ý đưa thông tin sai lệch của chị Hoa lên mạng xã hội hay không thì chị Hoa phải có đơn và cung cấp toàn bộ chứng cứ tài liệu cho cơ quan điều tra. Nếu có căn cứ cơ quan điều tra sẽ xử L đối với anh Phạm Văn Đ bằng một vụ án khác, không liên quan đến vụ án này.

Đối với ý kiến của anh Lương Ngọc T là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH một thành viên giống gà YT cho rằng: Công ty TNHH một thành viên giống gà YT vẫn đang tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký với anh Phạm Văn Đ. Do hợp đồng chưa kết thúc nên không đồng ý trả tiền là không có căn cứ vì: Sau khi hết hạn giao hàng theo hợp đồng, phía công ty không giao được hàng cho anh Đ, anh Đ đã thông báo cho công ty về việc chấm dứt hợp đồng và yêu cầu trả lại tiền. Mặt khác, anh T đưa ra L do như trên nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện Công ty TNHH một thành viên giống gà YT vẫn đang tiếp tục thực hiện hợp đồng. Vì thế L do anh T đưa ra là không có cơ sở chấp nhận. Do vậy cần buộc Công ty TNHH giống gà YT phải trả số tiền 40.000.000 đồng cho anh Phạm Văn Đ là có căn cứ.

Đối với yêu cầu trả 13.500.000 đồng là tiền phạt do vi phạm hợp đồng: Tại điều V đã ký kết, hai bên đã thỏa thuận: "Trong trường hợp giao hàng hóa không kịp thời, Bên A sẽ trả tiền cho người mua khoản tiền phạt 0,15% từ tổng hợp đồng này, cho mỗi ngày chậm trễ trong việc giao hàng và không quá 45 ngày làm việc". Như vậy Công ty TNHH giống gà YT đã không giao được hàng cho anh Phạm

Văn Đ như đã thỏa thuận do vậy phải chịu khoản tiền phạt theo đúng thỏa thuận đã ký trong hợp đồng. Số tiền phạt được tính cụ thể như sau:

200.000.000 đồng x 0,15% x 45 ngày = 13.500.000 đồng. Anh Phạm Văn Đ yêu cầu công ty phải trả 13.500.000 đồng. Yêu cầu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định tại điều 318 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Cần buộc Công ty TNHH giống gà YT phải trả cho anh Đ 13.500.000 đồng tiền phạt do vi phạm hợp đồng.

Ngoài hai yêu cầu trên trong đơn khởi kiện anh Phạm Văn Đ còn yêu cầu Công ty TNHH giống gà YT phải trả tiền lãi của số tiền 40.000.000 đồng với mức lãi suất là 0,75%/tháng kể từ ngày 25/2/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay anh Đ xin rút yêu cầu trên. Xét thấy việc anh Đ tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Đình chỉ giải quyết yêu cầu tính lãi của anh Phạm Văn Đ.

[4] Yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Đ được chấp nhận được chấp nhận do vậy Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG phải chịu phần án phí dân sự sơ thẩm của khoản tiền này. Trả lại cho anh Phạm Văn Đ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YT.

**** Vì các lẽ trên.***

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, điều 418; điều 434; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; 273; khoản 2 Điều 244; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn Đ. Buộc Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG phải trả cho anh Phạm Văn Đ 40.000.000 đồng tiền đặt cọc và 13.500.000 đồng tiền phạt theo hợp đồng. Tổng cộng 53.500.000 đồng (Năm mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Công ty TNHH một thành viên giống gà YT, tỉnh BG phải chịu 2.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Phạm Văn Đ số tiền 1.370.000 đồng là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0002415 ngày 12/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện YT.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh BG
- Viện kiểm ND tỉnh BG;
- Viện kiểm sát ND huyện YT;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện YT.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Việt Hùng